SỞ TƯ PHÁP TỈNH AN GIANG

Một số quy định pháp luật về chủ sở hữu hưởng lợi của DOANH NGHIỆP

PHẦN 2



1. Trách nhiệm kê khai thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp

Người thành lập doanh nghiệp và doanh nghiệp có trách nhiệm xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, thực hiện kê khai, thông báo thông tin với Cơ quan đăng ký kinh doanh.

Trường hợp thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi hoặc tỷ lệ sở hữu đã kê khai có thay đổi, doanh nghiệp phải thông báo với Cơ quan đăng ký kinh doanh trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có thay đổi.



2. Thứ tự thực hiện kê khai thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp

Thứ nhất: Kê khai thông tin cá nhân đáp ứng tiêu chí về quyền sở hữu từ 25% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên.

Thứ hai: Trường hợp không xác định được cá nhân theo tiêu chí về quyền sở hữu hoặc cá nhân đáp ứng tiêu chí về quyền sở hữu nhưng có căn cứ cho thấy cá nhân đó không phải chủ sở hữu hưởng lợi thì kê khai thông tin cá nhân có quyền thực tế chi phối doanh nghiệp.

Thứ ba: Trường hợp không có cá nhân đáp ứng hai tiêu chí trên, kê khai thông tin người quản lý doanh nghiệp có quyền hạn lớn nhất theo quy định.



3. Những trường hợp cần rà soát thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp

Doanh nghiệp cần rà soát thông tin chủ sở hữu hưởng lợi khi có thay đổi về:

- Cơ cấu thành viên, cổ đông;
- Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ hoặc cổ phần có quyền biểu quyết;
- Quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm người quản lý hoặc quyền chi phối các quyết định quan trọng của doanh nghiệp.

4. Lưu giữ thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp

Doanh nghiệp có trách nhiệm lưu giữ danh sách chủ sở hữu hưởng lợi đã kê khai, thông báo với Cơ quan đăng ký kinh doanh dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử.

5. Doanh nghiệp được đăng ký thành lập trước ngày 01/7/2025

Đối với doanh nghiệp được đăng ký thành lập trước ngày 01/7/2025 thì việc bổ sung thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp (nếu có), thông tin để xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp (nếu có) được thực hiện đồng thời tại thời điểm doanh nghiệp thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp gần nhất, trừ trường hợp doanh nghiệp có yêu cầu bổ sung thông tin sớm hơn.





